

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 30-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Khánh.

Bà Quảng Thị Đức Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MY N**, sinh ngày 12/01/1977 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn L, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị Ai X, sinh năm 1952; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và có 02 người con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33/2023/TA-LCĐKNCC ngày 04/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mang H1(Đã chết).

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Chị Thị Gsinh năm 1982 – Có mặt.

2/ Anh M L1,sinh năm 2005 – Vắng mặt.

3/ Cháu Thị M,sinh năm 2007 – Vắng mặt.

4/ Cháu Mang T,sinh năm 2010 – Vắng mặt.

5/ Cháu Mang T1,sinh năm 2017 – Vắng mặt.

Là vợ và các con của anh M H2

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Đại diện theo ủy quyền cho anh M L1đồng thời là đại diện theo pháp luật cho cháu Thị MMang TMang T1 là chị Thị G năm 1982 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
(Căn cứ Giấy xác nhận thông tin về cư trú số 580/XN ngày 18/5/2023 của Công an xã L ủy quyền lập ngày 13/11/2023).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị H1 năm 1978 – Xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- **Người làm chứng:** Chị Hồ Thị K L2, sinh năm 1983 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2023, Nguyễn My N khiển xe ô tô khách biển số (BS) 85B-005.16 (xe thuộc sở hữu của vợ Ny là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, trú: Khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) đang chở khách lưu thông trên Quốc lộ B, theo hướng Đ đi P, khi đến Km 234+850m (thuộc thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) là đoạn đường có biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên”, nhưng do không chú ý quan sát, không biết có biển báo nên N không giảm tốc độ xe, cùng lúc này có anh M H1 (sinh năm 1985, trú: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) điều khiển xe mô tô BS 78H7-7661 lưu thông từ đường không ưu tiên chạy qua phần đường bên trái (phần đường ngược chiều) xe Ny, cách xe Ny khoảng 20 mét thì N2 giảm tốc độ xe và đánh lái sang trái qua phần đường ngược chiều để tránh xe của anh H1 nhưng không kịp nên phần đầu xe của N3 tông vào xe của anh H2. Vụ tai nạn xảy ra khiến anh H1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu rồi chết tại bệnh viện lúc 20 giờ cùng ngày, cả xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

* Tại Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

- Hiện trường khu vực xảy ra tai nạn là khu vực ngã ba đường nhựa Quốc lộ B và đường bê tông liên thôn T khu vực đông dân cư, đoạn đường nhựa thẳng, bằng phẳng. Chiều rộng mặt đường là 10,45m, mặt đường có vạch kẻ sơn màu trắng không liên tục ở giữa phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, chiều rộng phần đường bên phải theo hướng P đi Đ là 5,40m, có vạch kẻ sơn màu trắng không liên tục, làn ngoài bên phải theo hướng P đi Đ 1,80m. Đường bê tông liên thôn T chiều rộng 8,6m.

- Đoạn đường có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo hiệu nằm bên phải hướng Đ đi P

- Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Phan Rỗi Đ, lấy mép đường nhựa bên phải hướng khám nghiệm làm chuẩn. Kết quả tại hiện trường có các đồ vật, dấu vết... để lại trên mặt đường và lề đường, được đánh số thứ tự từ (1) đến (6) đều nằm trên phần đường bên phải và lề đường bên phải hướng Phan Rỗi Đ, gồm:

+ (1) Vết máu trên lề đường có kích thước (0,36x0,2)m. T2 vết máu cách mép đường 1,46m.

+ (2) Xe mô tô BS 78H7-7661 ngã về phía bên phải nằm trên lề đường, đầu xe hướng đông nam, đuôi xe hướng tây bắc. Trục trước cách mép đường 0,94m, trục sau cách mép đường 0,27m.

+ (3) Xe ô tô khách BS 85B-005.16 đang dừng, đứng tiền trên mặt đường, đầu xe hướng đông nam, đuôi xe hướng tây bắc. Trục trước bên trái cách mép đường phải 1,0m, trục sau bên trái cách mép đường phải 2,10m.

+ (4) Vết chà màu nâu đen liên tục trên mặt đường, hướng tây bắc – đông nam, dài 11,48m, rộng 0,2m.

+ (5) Vết chà màu nâu đen liên tục trên mặt đường, hướng tây bắc – đông nam, dài 8,5m.

+ (6) Vết cày màu trắng liên tục trên mặt đường, hướng tây sang đông, dài 0,36m hướng Đ - P

** Tại Kết luận giám định tử thi số 42/KLGĐTT-TTGDYK-PY ngày 18/4/2023 của Trung tâm G3 đối với tử thi Mang H2 kết luận:*

- Các kết quả chính: Đa tổn thương phần mềm cơ thể, tai mũi miệng dính nhiều máu, vỡ xương sọ chẩm.

- Nguyên nhân chết: Vì gia đình không đồng ý cho khám nghiệm bên trong với các dấu hiệu tổn thương khám ngoài không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết của tử thi.

** Tại văn bản số 177/KLGĐTN-ĐK ngày 19/5/2023 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ tỉnh N việc giám định tình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô khách (có giường nằm) biển số 85B-005.16. Kết luận những nội dung không đảm bảo an toàn kỹ thuật (không đạt yêu cầu) như:*

- Thân vỏ, buồng lái, thùng hàng: Có khiếm khuyết, hư hỏng quan trọng.

- Kính chắn gió phía trước (bên trái) nứt, vỡ.

- Dư 01 ghế, không có dây đai an toàn ghế hành khách.

- Phương tiện xe ô tô khách (có giường nằm) biển số 85B-005.16 không thỏa mãn quy định về An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

** Chiếc xe mô tô BS 78H7-7661 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 300.000 đồng.*

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra tạm giữ, sau đó đã trả lại xe ô tô BS 85B-005.16 cho chủ sở hữu Nguyễn Thị H3

- Tạm giữ: 01 xe mô tô BS 78H7-7661 là phương tiện anh M H2 điều khiển bị tai nạn. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 50.500.000 đồng cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả. Đại diện cho bị hại là chị Thị G1 (sinh năm 1982; trú: T, L, N, N anh M H2 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 38/CT-VKSNS ngày 25-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn My N4 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân,

mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn My N4 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo tù từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tạm giữ: 01 xe mô tô BS 78H7-7661 là phương tiện anh M H2 điều khiển khi bị tai nạn, chưa xác định chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tạm giữ để kiểm tra, xác minh xử lý sau.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời xin Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tình tiết vụ án đã rõ, hồ sơ đã có lời khai và những sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, **Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận:** Vào lúc khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/4/2023, bị cáo Nguyễn My N khiên xe ô tô BS 85B-005.16 chở khách lưu thông trên Quốc lộ B hướng Đ đi P, khi đến Km 234+850m thuộc thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, do không chú ý quan sát, không chú ý giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn

nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BS 78H7-7661 do anh M H2 đang điều khiển chuyển hướng qua đường. Vụ tai nạn xảy ra khiến anh M1 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và chết tại bệnh viện.

Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, xâm hại đến an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác, là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là tài xế có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC nhưng không tuân thủ nguyên tắc an toàn khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ, đến đoạn đường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nhưng thiếu quan sát, không giữ khoảng cách và không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã tông vào xe mô tô do anh M H2 điều khiển khi sang đường. Thậm chí khi phát hiện thấy phía trước có xe anh H2 nhưng bị cáo không dừng lại một cách an toàn mà còn đánh tay lái sang làn đường bên trái, điều này có thể dẫn đến nguy hiểm cho xe chạy ngược chiều. Lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông này là do bị cáo gây ra. Tại phiếu đo nồng độ cồn số Seri E3004616, ngày 09/4/2023 và Biên bản đo nồng độ cồn cùng ngày của Đội Cảnh sát giao thông 1/27 Công an tỉnh N5 đối với bị cáo là 0.000 miligam/1lít khí thở. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019, khoản 3 Điều 4, Điều 5, Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G4 ra hậu quả chết người, đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

Cáo trạng số: 38/CT-VKSNS ngày 25-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, sau khi xảy ra sự việc đã “tự nguyện bồi thường” cho gia đình bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[5.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông, đồng thời xâm phạm đến tính mạng người khác. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Do đó, phải xử

phạt bị cáo hình phạt tương xứng để bị cáo ý thức về hành vi vi phạm của mình và nhằm giáo dục, phòng ngừa chung trong cộng đồng. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo tại địa phương là người chấp hành tốt pháp luật và có đóng góp: Năm 2021 được Chủ tịch huyện N, tỉnh Ninh Thuận tặng Giấy khen Đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc thực hiện phong trào thi đua bảo vệ “Vùng xanh” trong phòng, chống dịch Covid-19, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của địa phương.

[5.2] Trong vụ án này, bị hại là anh M H1 cũng có một phần lỗi, cụ thể: Kết quả đo nồng độ cồn của anh M1 dựa trên căn cứ phiếu đo nồng độ cồn số ID 877772, ngày 09/4/2023 và Biên bản đo nồng độ cồn cùng ngày của Bệnh viện Đ1 là 1,572 miligam/1lít khí thở (vượt quá nồng độ cồn cho phép là 0,25 miligam/1 lít khí thở), anh H2 tham gia giao thông không có Giấy phép lái xe theo quy định (theo như Công văn trả lời của Sở Giao thông Vận tải tỉnh N), chuyển hướng xe khi chưa đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ, Điều 5, Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G5.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng không vi phạm các trường hợp không cho hưởng án treo nên việc cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử sơ thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Cơ quan điều tra tạm giữ, sau đó đã trả lại xe ô tô BS 85B-005.16 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H4 Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 28/4/2023. Chị H5 nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- Tạm giữ: 01 xe mô tô BS 78H7-7661 là phương tiện anh M H2 điều khiển khi bị tai nạn, đứng tên chủ sở hữu là Phan Văn T3 nhưng chưa xác định được lai lịch người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N5 tiếp tục tạm giữ để kiểm tra, xác minh xử lý sau là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 50.500.000 đồng cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả. Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Thị G2 nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[9] Đối với Nguyễn Thị H đã có hành vi giao xe ô tô khách BS 85B-005.16 không đảm bảo an toàn kỹ thuật vào tham gia giao thông. Tuy nhiên, đó không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trong vụ án này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N giao thông tin, tài liệu cho Đội Cảnh sát giao thông đường bộ ACông an tỉnh N6 xem xét xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H là đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét xử lý.

[10] Về án phí:

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao):

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn My N4** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn My N4 **15 (Mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 30-11-2023).

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo đã chấp hành được một phần hai thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ thì theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giám sát, giáo dục, Tòa án có thể quyết định rút ngắn thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn My N4 phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30-11-2023).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- UBND TT Phước Dân, H.Ninh Phước;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Thùy Dung